

Số: 1782/TB-BV74TW

Vĩnh Phúc, ngày 31 tháng 12 năm 2024

**THÔNG BÁO CƠ SỞ CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC  
TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

**I. Thông tin đơn vị**

- Tên cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục: Bệnh viện 74 Trung ương
- Địa chỉ: Phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại: 0211.350.2027
- Người đứng đầu: TS.BS. Vũ Quang Diễn, Giám đốc Bệnh viện
- Ngày cập nhật: 23/12/2024

**II. Năng lực tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn**

- Thông tin chung về Bệnh viện: *Phụ lục 1*
- Chương trình và tài liệu đào tạo: *Phụ lục 2*
- Giảng viên: *Phụ lục 3*
- Danh mục cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đào tạo: *Phụ lục 4*
- Tổ chức quản lý hoạt động cập nhật kiến thức y khoa liên tục: *Phụ lục 5 MM*

**Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc;
- Tổ CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, CĐT.(02)

GIÁM ĐỐC  
BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN  
74  
TRUNG ƯƠNG  
Vũ Quang Diễn

## PHỤ LỤC 1

### THÔNG TIN CHUNG VỀ BỆNH VIỆN 74 TRUNG ƯƠNG

(Kèm theo Thông báo số: 1782/TB-BV74TW ngày 31 tháng 12 năm 2024)

#### I. MỘT SỐ THÔNG TIN CHUNG

Bệnh viện 74 Trung ương là bệnh viện Hạng I, chuyên ngành Lao và Bệnh phổi trực thuộc Bộ Y tế, được thành lập ngày 20/04/1958, đóng trên địa bàn thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Bệnh viện có nhiệm vụ khám chữa bệnh Lao và các bệnh phổi cho quân và dân trong phạm vi toàn Miền Bắc, đồng thời chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành Lao và Bệnh phổi cho 4 tỉnh vùng Tây Bắc (Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình) và 02 tỉnh lân cận (Vĩnh Phúc, Phú Thọ).

Trong nhiều năm qua được sự quan tâm giúp đỡ của Bộ Y tế kết hợp sự phân đầu lực không ngừng của các thế hệ lãnh đạo và tập thể cán bộ công chức, viên chức lao động, Bệnh viện 74 Trung ương không ngừng lớn mạnh và phát triển. Hiện nay Bệnh viện đã đào tạo được nhiều cán bộ có trình độ chuyên môn cao, đầu tư nhiều trang thiết bị y tế tiên tiến, cải tạo nâng cấp cơ sở hạ tầng khang trang, sạch đẹp. Vì vậy Bệnh viện đã triển khai được nhiều kỹ thuật mới đáp ứng hầu hết nhu cầu khám, chữa bệnh thuộc chuyên ngành Lao và Bệnh phổi. Trong quá trình hoạt động, Bệnh viện luôn hoàn thành vượt chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

Bệnh viện hiện có 26 khoa, phòng, bộ phận trực thuộc với tổng số viên chức, lao động là 388 người. Trong đó:

- Giới: Nam: 124 người; Nữ: 264 người.
- Đối tượng lao động: viên chức: 330 người; hợp đồng theo Nghị định 111: 22 người; hợp đồng lao động khác: 36 người.
- **Về trình độ chuyên môn:**
  - + Bác sĩ: 80 người (Tiền sĩ: 6; Thạc sĩ: 15; CKII: 12; CKI: 10; ĐH: 37)
  - + Dược sĩ: 22 người (CKI: 1 Ths: 1; ĐH: 17; CĐ: 4)
  - + Điều dưỡng: 170 người (Thạc sĩ: 2; CKI: 09; ĐH: 69; CĐ: 89; TC:1)
  - + Kỹ thuật viên: 33 người (Thạc sĩ: 1; CKI: 1; ĐH: 15; CĐ: 16)
  - + Đối tượng khác: 83 người (Thạc sĩ: 7; ĐH: 25; CĐ: 4; TC: 13; SC: 34)
- **Lý luận chính trị:**

Bệnh viện có 167 Đảng viên với 21 chi bộ

  - + Cao cấp: 10 người
  - + Trung cấp: 41 người





- Kế hoạch giường bệnh Bộ Y tế giao: 495 giường.
- Cơ sở hạ tầng khang trang sạch đẹp với nhiều trang thiết bị y tế hiện đại đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trong khu vực, trở thành một Bệnh viện chuyên khoa tuyến cuối chuyên ngành lao và bệnh phổi của cả nước.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO LIÊN TỤC, CHỈ ĐẠO TUYỂN, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

### **2.1. Hoạt động đào tạo liên tục**

Ngày 27/9/2012 Bộ Y tế đã có công văn số 6518/BYT-K2ĐT về việc công nhận Bệnh viện 74 Trung ương đủ điều kiện đào tạo liên tục ngành y tế và cấp mã giấy chứng nhận đào tạo liên tục cho cán bộ y tế với mã số đào tạo B55. Lĩnh vực được phép đào tạo liên tục trong ngành y tế bao gồm các nội dung liên quan đến chuyên ngành Lao và bệnh phổi.

Căn cứ vào hướng dẫn trong công văn, Bệnh viện đã triển khai các lớp tập huấn, đào tạo liên tục ngắn hạn có thời gian đào tạo đến 3 tháng. Trong 5 năm qua, Bệnh viện đã tổ chức 82 lớp đào tạo liên tục cho 6.045 lượt cán bộ y tế.

### **2.2. Hoạt động Chỉ đạo tuyển, chuyển giao kỹ thuật theo Đề án 1816**

Ngày 16/5/2008 Bộ Y tế đã có quyết định số 1724/QĐ-BYT về việc bổ sung chức năng chỉ đạo tuyển dưới về chuyên môn kỹ thuật chuyên ngành Lao và bệnh phổi cho Bệnh viện 74 Trung ương tại các tỉnh: Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình.

Hàng năm Bệnh viện 74 Trung ương triển khai 01-02 đợt giám sát hoạt động Chương trình chống lao quốc gia tại 06 tỉnh, mỗi tỉnh giám sát 02 huyện, mỗi huyện 01-02 xã. Từ 2019-2023 Bệnh viện 74 Trung ương tổ chức 15 lớp đào tạo chỉ đạo tuyển cho 521 lượt cán bộ y tế; 05 lớp chuyển giao kỹ thuật cho 40 học viên tại các tỉnh.

### **2.3. Hoạt động Nghiên cứu khoa học**

Hàng năm Bệnh viện có từ 10-20 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến cấp cơ sở được công nhận và áp dụng có hiệu quả. Từ 2016 đến nay Bệnh viện có 03 đề tài nghiên cứu cấp tỉnh được nghiệm thu.

## **III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **3.1. Thuận lợi**

- Bệnh viện có truyền thống trên 65 năm xây dựng và phát triển. Cơ sở hạ tầng không ngừng được cải tạo, nâng cấp khang trang sạch đẹp. Các trang thiết bị được đầu tư tiên tiến, hiện đại. Trong những năm gần đây, Bệnh viện đã có bước phát triển mạnh mẽ về khoa học kỹ thuật, chất lượng nguồn nhân lực. Chất lượng cung cấp các dịch vụ y tế ngày càng hoàn thiện, mức độ hài lòng của





người bệnh cao. Khẳng định vai trò là một trong những bệnh viện chuyên ngành tuyến cuối của cả nước.

- Bệnh viện có vị trí thuận lợi về giao thông để tiếp nhận khám, cấp cứu, điều trị cho người bệnh trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, một số huyện lân cận thuộc Hà Nội, các tỉnh theo tuyến quốc lộ II, tuyến đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai và một số Tỉnh lân cận.

- Là một trong những bệnh viện đầu tiên triển khai phát hiện, quản lý và điều trị lao kháng đa thuốc trên toàn quốc.

- Bệnh viện được phân công tiếp nhận người bệnh lao thuộc lực lượng vũ trang từ các tuyến, Bệnh viện Quân y phía Bắc chuyển về.

- Nguồn nhân lực của bệnh viện có trình độ chuyên môn ngày càng cao, có tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn để xây dựng và phát triển bệnh viện.

- Bệnh viện luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Bộ Y tế, sự giúp đỡ của chính quyền, đoàn thể các cấp ở địa phương.

Những thuận lợi trên là nền móng vững chắc cho sự tiếp tục phát triển đi lên theo định hướng bệnh viện tuyến cuối chuyên ngành lao và bệnh phổi.

### **3.2. Khó khăn**

- Ảnh hưởng của hậu dịch bệnh COVID-19, một số tồn tại vướng mắc trong quy định đấu thầu, cung ứng thuốc, vật tư hóa chất, trang thiết bị y tế đã hạn chế nhất định đến hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện.

- Thực hiện Đề án giảm số lượng bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế cũng ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý CBVC người lao động.

- Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính là cơ hội phát triển, nhưng cũng gây không ít khó khăn cho bệnh viện chuyên khoa lao và bệnh phổi.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo chỉ đạo, hỗ trợ Bệnh viện 74 Trung ương một số nội dung:

- Hoàn thiện quy trình thông báo cơ sở cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh và công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe để Bệnh viện 74 Trung ương có thể triển khai các lớp đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong khám bệnh, chữa bệnh từ 6 tháng đến 9 tháng.

**PHỤ LỤC 2**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC TẠI BỆNH VIỆN 74 TRUNG ƯƠNG**  
(Kèm theo Thông báo số: 1782/TB-BV74TW ngày 31 tháng 12 năm 2024)

STT	Nội dung	Thời lượng	Quyết định ban hành	Số tiết			Ghi chú
				Tổng	Lý thuyết	Thực hành	
1	Nội soi phế quản ống mềm	3 tháng	Số 671/QĐ-BV74TW ngày 26/7/2022	464	76	388	
2	An toàn sinh học phòng xét nghiệm lao	5 ngày	Số 794/QĐ-BV74TW ngày 07/9/2022	40	16	24	
3	Kiểm soát nhiễm khuẩn	15 ngày	Số 855/QĐ-BV74TW ngày 22/8/2023	120	52	68	
4	Hồi sức cấp cứu cơ bản chuyên ngành hô hấp	1 tháng	Số 471/QĐ-BV74TW ngày 03/7/2023	160	40	120	
5	Hồi sức cấp cứu cơ bản chuyên ngành hô hấp	3 tháng	Số 1370/QĐ-BV74TW ngày 29/12/2023	456	76	380	
6	Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh cơ bản	3 tháng	Số 242/QĐ-BV74TW ngày 28/02/2024	464	48	416	
7	Cập nhật Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (Theo Quyết định số 162/QĐ-BYT ngày 19/01/2024)	5 ngày	Số 651/QĐ-BV74TW ngày 17/6/2024	40	40	0	





**PHỤ LỤC 3**  
**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN TẠI ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Thông báo số: 1782/TB-BV74TW ngày 31 tháng 12 năm 2024)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ phương pháp sư phạm y học cơ bản	Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đặng Văn Khoa	Tiến sĩ	Nội khoa	0028668/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	37	X	X	
2	Vũ Quang Diễn	Tiến sĩ	Lao và bệnh phổi, Nội khoa	0016461/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao và bệnh phổi, nội khoa	35	X	X	
3	Nguyễn Kiến Doanh	Tiến sĩ	Nội khoa	0016462/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	25	X	X	
4	Trần Thành Trung	Tiến sĩ	Nội khoa; Gây mê hồi sức	005948/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Gây mê hồi sức	21	X	X	



STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ phương pháp sư phạm y học cơ bản	Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Ghi chú
5	Nguyễn Việt Hà	Tiến sĩ	Ung bướu	0016468/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ung bướu	24	X	X	
6	Nguyễn Văn Tình	Tiến sĩ	Lao và bệnh phổi, Nội khoa	005043/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Lao và bệnh phổi, Nội khoa	19	X	X	
7	Phạm Thế Anh	Thạc sĩ - Bác sĩ	Nội khoa	0016440/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	27	X	X	
8	Cao Đình Thắng	Thạc sĩ - Bác sĩ	Nội khoa	002306/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	24	X	X	
9	Trần Hữu Thắng	Thạc sĩ - Bác sĩ	Nội khoa	0016435/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	24	X	X	
10	Nguyễn Minh Hải	Bác sĩ CKI	Chẩn đoán hình ảnh	002234/BYT-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	23	X	X	
11	Tô Thành Kiên	Bác sĩ CKI	Ngoại khoa; Răng miệng	000811/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên ngành răng miệng	29	X	X	



STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ phương pháp sư phạm y học cơ bản	Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Ghi chú
12	Nguyễn Minh Hưng	Thạc sĩ - Bác sĩ	Ngoại khoa	002304/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	23	X	X	
13	Nguyễn Xuân Thông	Bác sĩ CKI	Ngoại khoa	016425/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	23	X	X	
14	Nguyễn Ngọc Vinh	Thạc sĩ - Bác sĩ	Nội khoa; Gây mê hồi sức	0016399/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Gây mê hồi sức	18	X	X	
15	Cao Thanh Thủy	Bác sĩ CKI	Xét nghiệm	002305/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	18	X	X	
16	Tạ Hồng Hạnh	Bác sĩ CKI	Nội khoa; Giải phẫu bệnh và Tế bào học	0014980/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Giải phẫu bệnh và Tế bào học	14	X	X	
17	Đinh Thị Thu Trang	Thạc sĩ - Bác sĩ	Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vi sinh	014163/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vi sinh	12	X	X	





STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ phương pháp sư phạm y học cơ bản	Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Ghi chú
18	Nguyễn Văn Thắng	CKI Điều dưỡng	Điều dưỡng	0014926/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005.	28	X	X	
19	Trương Công Thứ	Thạc sĩ QLBV	Điều dưỡng, Quản lý Bệnh viện	0014962/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005.	28	X	X	
20	Nguyễn Thị Huyền	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	0014993/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	26	X	X	
21	Đinh Xuân Tùng	THS. YTCC	Điều dưỡng, Y tế công cộng, Dinh dưỡng	0014968/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005.	23	X	X	
22	Bùi Thị Quyên	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	0018772/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	28	X	X	
23	Nguyễn Văn Thanh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	0014943/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	34	X	X	



STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Chứng chỉ phương pháp sư phạm y học cơ bản	Chứng chỉ phương pháp dạy - học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe	Ghi chú
24	Hoàng Thị Hương	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng	0016474/BYT-CCHN	Thực hiện theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	27	X	X	
25	Lã Mạnh Hùng	Cử nhân Xét nghiệm	Xét nghiệm	001957/BYT-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	17	X	X	
26	Lê Thị Minh Hải	Thạc sĩ Xét nghiệm	Xét nghiệm	0016452/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	13	X	X	
27	Nguyễn Bá Vương	CKI. Xét nghiệm	Xét nghiệm	0014981/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	27	X	X	
28	Nguyễn Văn Sơn	Dược sĩ CKI	Dược sĩ	582/VP-CCHND	Dược sĩ	28	X	X	





**PHỤ LỤC 4**  
**DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ GIẢNG DẠY**  
*(Kèm theo Thông báo số: 1782/TB-BV74TW ngày 31 tháng 12 năm 2024)*

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, Hội trường, Phòng học</b>	
1	Hội trường có sức chứa 200 học viên + Hệ thống máy chiếu	01
2	Hội trường có sức chứa 60 học viên + Hệ thống máy chiếu	01
3	Hội trường có sức chứa 30 học viên + Hệ thống máy chiếu	01
4	Thư viện	01
5	Ký túc xá cho học viên	01
6	Giường bệnh các khoa lâm sàng	495
7	Phòng mổ	03
8	Phòng Nội soi phế quản	01
<b>II</b>	<b>Trang thiết bị, dụng cụ phục vụ thực hành tại các khoa</b>	
1	Bơm tiêm điện	49
2	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính 64 lát cắt/ vòng quay	01
3	Hệ thống chụp cắt lớp vi tính 8 dãy	01
4	Hệ thống chụp cộng hưởng từ MRI 1.5T, 24 kênh	01
5	Hệ thống máy tính theo dõi Monitor trung tâm (gồm 16 máy Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số)	01
6	Hệ thống nội soi dạ dày	01
7	Hệ thống nội soi dạ dày, đại tràng có Video	01
8	Hệ thống nội soi phế quản	02
9	Hệ thống nội soi phế quản tại giường	01
10	Hệ thống phẫu thuật nội soi lồng ngực ống cứng 3D kèm bộ dụng cụ tiêu chuẩn	01
11	Hệ thống nội soi TMH (xử lý hình ảnh)	01
12	Hệ thống Real-Time PCR hoàn toàn tự động có chức năng Gradient	01



STT	Tên trang thiết bị	Số lượng
13	Máy chẩn đoán vi khuẩn lao nhanh	01
14	Máy cấy máu - phát hiện vi khuẩn và nấm tự động	01
15	Hệ thống nội soi phòng mổ	01
16	Máy điện tim 6 cần	04
17	Máy điện tim 6 kênh	01
18	Máy định danh vi khuẩn và làm kháng sinh đồ	01
19	Máy đo chức năng hô hấp (có chức năng đo trở kháng đường thở bằng giao động xung ký)	01
20	Máy đo huyết động không xâm lấn	01
21	Máy đo lưu huyết não	01
22	Máy gây mê kèm thở	01
23	Máy Gene Xpert 10 màu	01
24	Máy hút khí áp lực thấp	03
25	Máy hút khí trung tâm	02
26	Máy khí dung siêu âm	02
27	Máy khí máu	01
28	Máy nuôi cấy và làm kháng sinh đồ vi khuẩn lao	02
29	Máy siêu âm đen trắng xách tay	03
30	Máy siêu âm màu 4D	03
31	Máy tách chiết	01
32	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	22
33	Máy thở cho bệnh nhân (xâm lấn, chăm sóc đặc biệt)	02
34	Máy thở chức năng cao	04
35	Máy thở dùng cho người lớn và trẻ em	02
36	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập	06
37	Máy x - quang cao tần 630 mA, kỹ thuật số DR 2 tấm cảm biến (loại treo trần )	01
38	Máy x - quang di động kỹ thuật số DR 160mA	01





<b>STT</b>	<b>Tên trang thiết bị</b>	<b>Số lượng</b>
39	Máy xét nghiệm đông máu tự động	01
40	Máy xét nghiệm huyết học	01
41	Máy xét nghiệm miễn dịch	01
42	Máy X-Quang kỹ thuật số cố định	01
43	Monitor TDBN	16
44	Ống nội soi dạ dày	01



**PHỤ LỤC 5**  
**TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC**  
(Kèm theo Thông báo số: 1782/TB-BV74TW ngày 31 tháng 12 năm 2024)



**1. Lãnh đạo phụ trách**

Lãnh đạo Bệnh viện phụ trách hoạt động Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Chỉ đạo tuyến: TS.BS. Trần Thành Trung – Phó Giám đốc;

Điện thoại: 0988 921 825; Email: [trungdtc@gmail.com](mailto:trungdtc@gmail.com)

**2. Bộ phận phụ trách**

Phòng Đào tạo-NCKH và Chỉ đạo tuyến;

Địa chỉ: phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Điện thoại: 0211.350.2033; Email: [chidaotuyen74@gmail.com](mailto:chidaotuyen74@gmail.com)

Trưởng phòng: BSCKII. Đinh Văn Thịnh, Điện thoại: 0904.403.018,  
Email: [bacsythin74tw@gmail.com](mailto:bacsythin74tw@gmail.com)

Cán bộ đầu mối: THS. Đinh Thị Thuận; Điện thoại: 0856962238;  
Email: [thuanbv74tw@gmail.com](mailto:thuanbv74tw@gmail.com)

Phòng Đào tạo-NCKH và Chỉ đạo tuyến thực hiện đào tạo theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bệnh viện. Báo cáo tiến độ thực hiện đào tạo, báo cáo quyết toán kinh phí, và lưu trữ hồ sơ chương trình đào tạo theo quy định.